|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND | *Lào Cai, ngày tháng năm 2025* |

DỰ THẢO

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ, thanh toán chi phí tư vấn**

**pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

*Căn cứ* *Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ* *Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 121/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Tư pháp;*

*Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BTP ngày 16/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trong lĩnh vực tư pháp;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số …/TTr-STP ngày … tháng … năm 2025,*

*Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ, thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lào Cai.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quyết định này quy định trình tự, thủ tục đề nghị hỗ trợ, thanh toán chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo khoản 3 Điều 39 Nghị định số 121/2025/NĐ-CP.

2. Phạm vi tư vấn pháp luật được hỗ trợ, thanh toán chi phí là các vụ việc, vướng mắc pháp lý trong quá trình áp dụng pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 5 Nghị định 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Các cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

**Điều 3. Thủ tục đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

1. Sau khi thỏa thuận dịch vụ tư vấn pháp luật với tư vấn viên pháp luật phù hợp thuộc mạng lưới tư vấn viên pháp luật được UBND tỉnh công nhận và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật.

2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp, nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tư pháp).

3. Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật (theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định này);

b) Bản chụp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

c) Hợp đồng dịch vụ tư vấn pháp luật giữa tư vấn viên pháp luật và doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó nêu rõ nội dung tư vấn, phí dịch vụ tư vấn.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình UBND tỉnh. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

5. Hồ sơ trình UBND tỉnh:

a) Tờ trình đề nghị UBND tỉnh;

b) Dự thảo Văn bản của UBND tỉnh về việc đồng ý hoặc không đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật;

c) Các hồ sơ theo quy định tại khoản 3 Điều này.

**Điều 4. Thủ tục đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa**

1. Sau khi UBND tỉnh có văn bản đồng ý hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và sau khi có văn bản tư vấn pháp luật của tư vấn viên pháp luật, doanh nghiệp nhỏ và vừa nộp 01 bộ hồ sơ đến Sở Tư pháp đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật được hỗ trợ.

2. Hình thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp, nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) hoặc dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai (quầy giao dịch Sở Tư pháp).

3. Thành phần hồ sơ:

a) Văn bản tư vấn pháp luật (có đầy đủ họ và tên, chữ ký của tư vấn viên pháp luật), gồm 01 bản đầy đủ và 01 bản đã loại bỏ các thông tin về bí mật kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Văn bản đề nghị thanh toán chi phí tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa được tư vấn (trong đó có viện dẫn số và ngày của văn bản đồng ý của UBND tỉnh; tên người thụ hưởng và số tài khoản, ngân hàng thụ hưởng).

c) Hóa đơn tài chính theo quy định của pháp luật.

4. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán theo quy định, Sở Tư pháp có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và trình UBND tỉnh. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ của Sở Tư pháp, UBND tỉnh xem xét, quyết định chấp thuận hỗ trợ tư vấn pháp luật hoặc từ chối thanh toán chi phí.

5. Sau khi có Quyết định chấp thuận thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp của UBND tỉnh, trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định, Sở Tư pháp thực hiện chi trả cho doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định.

**Điều 5. Trách nhiệm thực hiện**

1. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này rộng rãi để đối tượng thụ hưởng chính sách biết, có đề xuất hỗ trợ.

b) Chủ trì, hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật và hồ sơ đề nghị thanh toán chi phí hỗ trợ tư vấn pháp luật của doanh nghiệp nhỏ và vừa trình UBND tỉnh xem xét, quyết định đảm bảo thời hạn quy định.

c) Thực hiện chi trả cho doanh nghiệp đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

d) Tham mưu UBND tỉnh thành lập công bố danh sách mạng lưới tư vấn viên pháp luật để hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ chi phí tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định.

3. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành; UBND cấp xã

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Quyết định này đến các doanh nghiệp nhỏ và vừa thuộc lĩnh vực ngành mình, địa bàn mình quản lý.

b) Cung cấp thông tin liên quan, phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thẩm định hồ sơ khi có yêu cầu.

c) Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và tiếp cận hỗ trợ pháp lý.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày …..tháng…. năm 2025.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc (thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như Điều 6;  - Bộ Tư pháp (Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật và Trợ giúp pháp lý; Cục KTVB&QLXLVPHC);  - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để b/c);  - Chủ tịch; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Các Sở, ban, ngành;  - UBND cấp xã;  - Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;  - Đoàn Luật sư tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Lưu: VT, … | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH** |

**BIỂU MẪU**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ TƯ VẤN PHÁP LUẬT**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:……/2025/QĐ-UBND ngày…./…./2025*

*của UBND tỉnh Lào Cai)*

|  |
| --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ TƯ VẤN PHÁP LUẬT**

Kính gửi[[1]](#footnote-1):………………………………………………

1. Tên doanh nghiệp: .............................................................................................

2. Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: ......................................................................

3. Loại hình doanh nghiệp: ....................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: ..............................................................................................

xã/phường: ....................................................... Tỉnh: ...........................................

Điện thoại: ......................... Fax: ............................Email: ....................................

4. Thông tin về tiêu chí xác định quy mô doanh nghiệp:

Lĩnh vực sản xuất, kinh doanh chính: ...................................................................

Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm: ........................................

*Trong đó, số lao động nữ: ....................................*

Tổng nguồn vốn: ....................................................................................................

Tổng doanh thu năm trước liền kề: ........................................................................

5. Doanh nghiệp tự xác định thuộc quy mô (tích X vào ô tương ứng):

□ Doanh nghiệp siêu nhỏ □ Doanh nghiệp nhỏ □ Doanh nghiệp vừa

6. Đề xuất hỗ trợ của doanh nghiệp: .......................................................................

................................................................................................................................

**DOANH NGHIỆP CAM KẾT**

1. Về tính chính xác liên quan tới thông tin của doanh nghiệp.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *……..., ngày ... tháng ... năm ...* **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP DOANH NGHIỆP**  *(Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu)* |

1. Tên cơ quan/đơn vị phụ trách tiếp nhận hồ sơ (Sở Tư pháp). [↑](#footnote-ref-1)